

Số: 1515/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 22 tháng 9 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

**Thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 22/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 154/TTr-SGTVT ngày 18/9/2023.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thông qua phương án đơn giản hóa 01 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Sở Giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn có trách nhiệm tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực hiện sau khi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính được cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung về thủ tục hành chính.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Bộ Giao thông vận tải;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- C, PCVP UBND tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- Phòng KT, TTTT, TTPVHCC;
- Lưu: VT, TTPVHCC(TTPL).

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



**Dương Xuân Huyền**

**Phụ lục**  
**PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA**  
**SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH LẠNG SƠN**

*(Kèm theo Quyết định số 1515 /QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2023  
của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

**1. Thủ tục hành chính (TTHC): Cấp lại giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Trung Quốc loại A, B, C, F, G cho phương tiện của Việt Nam (mã số 1.002357)<sup>1</sup>.**

*1.1. Nội dung đơn giản hóa*

Sửa đổi thành phần hồ sơ, quy trình thực hiện đối với việc cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế Việt - Trung loại A, B, C theo quy định về hồ sơ, trình tự đối với việc cấp Giấy phép loại F, G lần thứ hai trở đi trong năm.

Lý do: Thực tế, trong 01 năm có trường hợp các phương tiện vận tải loại A, B, C qua lại cửa khẩu rất nhiều lần, việc quy định về thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện TTHC đối với trường hợp "cấp lại Giấy phép" giống như quy định "cấp Giấy phép" dẫn đến tình trạng tổ chức, cá nhân, đơn vị kinh doanh vận tải phải nộp hồ sơ trùng lặp nhiều lần gây tốn kém, phiền hà trong quá trình thực hiện. Trong khi hiện nay, việc áp dụng công nghệ thông tin trong công tác lưu trữ đã được thực hiện rộng rãi; có thể khai thác dữ liệu, thông tin có liên quan đến TTHC trên hệ thống điện tử một cách dễ dàng, đầy đủ, chính xác, phục vụ kịp thời cho việc kiểm tra, thẩm định hồ sơ. Đồng thời, việc cấp lần đầu Giấy phép loại F, G và Giấy phép loại A, B, C giống nhau. Do đó, có thể xem xét sửa đổi quy định về hồ sơ, trình tự cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế Việt - Trung loại A, B, C tương tự như đối với cấp Giấy phép loại F, G lần thứ hai trở đi trong năm nhằm tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân và cơ quan quản lý nhà nước trong thực hiện TTHC, giúp tiết kiệm thời gian, chi phí tuân thủ TTHC.

*1.2. Kiến nghị thực thi:*

Sửa đổi, bổ sung tên khoản 6 Điều 17 Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới từ "6. Trình tự, thủ tục cấp giấy phép vận tải loại F, G lần thứ hai trở đi trong năm" thành "6. Trình tự, thủ tục cấp giấy phép vận tải loại A, B, C và F, G lần thứ hai trở đi trong năm".

*1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa*

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 42.240.000 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản: 21.600.000 đồng/năm.

---

<sup>1</sup> Sở Giao thông vận tải có thẩm quyền cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam - Trung Quốc: loại A, B, C; cấp Giấy phép loại F, G từ lần thứ 2 trở đi trong năm cho phương tiện của Việt Nam

- Chi phí tiết kiệm: 20.640.000 đồng/năm
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 48,9%.